

Số: 280/2025/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 25 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 207/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Á, sinh năm 1988

Số Căn cước công dân: 052188011451 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 11/8/2021.

Địa chỉ: B hẻm F V, khu phố T, phường H, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Anh Trương Kim Q, sinh năm 1990

Số Căn cước công dân: 052090004150 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 11/8/2021.

Địa chỉ: 0 N, khu phố C, phường H, tỉnh Gia Lai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Á và anh Trương Kim Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Á và anh Trương Kim Qui thuận tình ly hôn.
- Về nuôi con chung: Có 01 con chung tên Trương Quang K, sinh ngày 22/7/2017. Ly hôn, chị Á và anh Q thống nhất giao cháu K cho chị Á trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Q cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi.
- Về chia tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.
- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Thỏa thuận chị Á chịu 300.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước. Chị Á đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0003291 ngày 13/10/2025, ký hiệu: BLTU/25E tại Thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Gia Lai nên được khấu trừ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 6;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 6;
- UBND phường Hoài Nhơn
(Số: 108 ngày 26/10/2015);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phường